**Tiết 3**

**Lịch sử và Địa lí**

## BÀI 12: TRIỀU NGUYỄN (TIẾT 2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh…) liên quan đến Triều Nguyễn.

- Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt nam thời nhà Nguyễn thông qua các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử (ví dụ: vua Gia Long, vua Minh Mạng, Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Trường Tộ…..).

**2. Năng lực, phẩm chất:**

*- Giao tiếp và hợp tác:* Làm ciệc theo cặp, nhóm

*-Tự chủ, tự học:* Sưu tầm tư liệu lịch sử liên quan triều Nguyễn.

*- Năng lực lịch sử và địa lí :*

+ Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh…) liên quan đến Triều Nguyễn.

-Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt nam thời nhà Nguyễn thông qua các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử (ví dụ: vua Gia Long, vua Minh Mạng, Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Trường Tộ…..).

*- Yêu nước:* Tự hào về lịch sử quê hương, đất nước.

*- Chăm chỉ:*Thực hiện nhiệm vụ học tập trên lớp và về nhà.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, bài trình chiếu powerpoint.

- Lược đồ, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.

- SGK Lịch sử và Địa lí 5 – bộ sách Cánh diều.

- Bảng con, giấy A4, bút viết,...

**2. Đối với học sinh**

- SHS Lịch sử và Địa lí 5 bộ sách Cánh diều.

- Thông tin, tài liệu, tranh ảnh về làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **A. HĐ khởi động**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ô chữ mí mật”  - GV công bố luật chơi:  + GV chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội sẽ tự đặt đặt tên cho đội mình.  + GV cung cấp các câu hỏi liên quan đến triều Nguyễn. Đội nào muốn trả lời thì cần hô to tên đội của mình.  + Đội nào trả lời đúng và nhanh trước sẽ được tính điểm.  - GV cung cấp các câu hỏi:  *+ Câu 1 (13 chữ cái). Vị vua sáng lập Triều Nguyễn.*  *+ Câu 2 (6 chữ cái). Đây là một trong ngôi chợ nổi tiếng ở thành phố Huế.*  *+ Câu 3 (6 chữ cái). Đây là hệ tư tưởng được triều Nguyễn cực kì chú trọng.*  *+ Câu 4 (8 chữ cái). Vị vua thứ hai của triều Nguyễn.*  *+ Câu 5 ( 6 chữ cái). Đây là nơi đóng đô của vua chúa thời phong kiến.*  *+ Câu 6 (10 chữ cái). Đây là cách gọi khác của sông Hương.*  *+ Ô chữ bí mật (6 chữ cái). Đây là cửa lớn nhất và quan trọng nhất trong Hoàng thành Huế.*  - GV mời 1 – 2 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và giới thiệu cho HS*.*  *+ Câu 1: Nguyễn Phúc Ánh*  *+ Câu 2: Đồng Ba.*  *+ Câu 3: Nho học.*  *+ Câu 4: Minh Mạng.*  *+ Câu 5: Kinh đô*  *+ Câu 6: Hương Giang.*  *+ Ô chữ bí mật: NGỌ MÔN*    - GV dẫn dắt HS vào bài học: *Triều Nguyễn chính là triều đại cuối cùng của chế độ quân chủ chuyên chế của Việt Nam. Để tìm hiểu sâu hơn, chúng ta sẽ cùng nhau đến với bài -* ***Bài 12: Triều Nguyễn.***  **B. Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 3: Tìm hiểu phong trào Cần Vương chống Pháp.**  **-** GV yêu cầu HS đọc thông tin mục 2 và vẽ sơ đồ tư duy: *Những nét chính của phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX.*  - GV gợi ý HS vẽ sơ đồ tư duy:  *+ Nhánh 1: Mục đích của phong trào Cần Vương là gì?*  *+ Nhánh 2: Ai là người lãnh đạo phong trào Cần Vương.*  *+ Nhánh 3: Những anh hùng chống Pháp tiêu biểu của phong trào Cần vương là ai?*  *+ Nhánh 4: Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của phong trào Cần vương?*  *+ Nhánh 5: Phong trào kéo dài trong bao lâu?*  *-* GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS lên trình bày sơ đồ tư duy. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận:    - GV tổ chức cho HS xem video:  <https://www.youtube.com/watch?v=HNGZuSKWd34>  - GV nhận xét, tuyên dương.  **C. Vận dụng, trải nghiệm**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ (3 – 6HS/ nhóm) và thực hiện nhiệm vụ: *Sưu tầm và giới thiệu một tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh…) về triều Nguyễn.*  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày kết quả nhiệm vụ. Các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Đố vui***”.  - GV đọc từng câu hỏi và HS giơ tay để phát biểu. GV công bố đáp án sau khi HS trả lời.  **Câu 1:** Vị vua lập ra Triều Nguyễn là:  A. Gia Long.  B. Minh mạng.  C. Tự Đức.  D. Hàm Nghi.  **Câu 2:** Vị vua nào dưới đây của triều Nguyễn được coi coi là vị của những cải cách  A. Gia Long  B. Minh Mạng.  C. Thiệu Trị.  D. Tự Đức.  **Câu 3:** Năm 1858 diễn ra sự kiện nào dưới đây?  A. Bộ Hoàng Việt luật lệ được ban hành.  B. Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam.  C. Vua Hàm Nghi phát dụ Cần vương.  D. Thực dân Pháp hoàn thành xâm lược Việt Nam.  **Câu 4:** Vị quan nào dưới đây đã có công khai phá và lập nên huyện Tiền Hải (Thái Bình), huyện Kim Sơn (Ninh Bình) ngày nay?  A. Nguyễn Tri Phương       B. Nguyễn Lộ Trạch  C. Phan Đình Phùng        D. Nguyễn Công Trứ.  **Câu 5:** Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 – 1896) đặt dưới sự lãnh đạo của  A. Cao Điền và Tống Duy Tân  B. Tống Duy Tân và Cao Thắng  C. Phan Đình Phùng và Hoàng Hoa Thám  D. Phan Đình Phùng và Cao Thắng  - GV công bố đáp án ngay sau khi HS nêu đáp án:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | | A | B | B | D | D |   **Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc lại bài học *Triều Nguyễn.*  + Có ý thức chăm chỉ, tìm tòi, học hỏi những phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.  + Đọc trước *Ôn tập học kì I.* | - HS chia đội và lắng nghe luật chơi.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.  - HS đọc thông tin  - HS vẽ sơ đồ tư duy  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS xem video.  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

......................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**